BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CỦA CHÍNH PHỦ

BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CỦA CHÍNH PHỦ

Số: 236/QĐ-BCĐ138/CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Ban Chỉ đạo Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em và Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm thành Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138/CP).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Thành viên Ban Chỉ đạo 138/CP, Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy và Tổ chuyên viên liên ngành giúp việc Ban Chỉ đạo 138/CP chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO 138/CP

(Ban hành theo Quyết định số 236/QĐ-BCĐ138/CP ngày 01tháng 10 năm 2013 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, chế độ làm việc; cơ chế điều hành, chế độ thông tin, báo cáo và điều kiện bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo 138/CP.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Thành viên Ban Chỉ đạo 138/CP, Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy đặt tại Bộ Công an và Tổ chuyên viên liên ngành giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao quyền hạn và trách nhiệm của các Thành viên; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành mình và sự phân công của Trưởng ban.

3. Đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Điều 3. Cơ quan thường trực và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo

Bộ Công an là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo. Giúp việc Ban Chỉ đạo có Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy đặt tại Bộ Công an và Tổ chuyên viên liên ngành gồm lãnh đạo cấp Vụ, Cục thuộc các Bộ, ngành tham gia kiêm nhiệm.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Thành viên và triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban thường trực

Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về toàn bộ công tác triển khai thực hiện và quản lý điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người; sử dụng quyền hạn của Trưởng ban khi giải quyết công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về quyết định của mình. Điều hành, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền. Trường hợp vượt quá phạm vi quyền hạn được giao phải báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định, nếu Trưởng ban vắng mặt thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 6. Trách nhiệm của các Phó Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công tác liên quan đến việc triển khai thực hiện và quản lý điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người.

2. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành một số công việc của Ban Chỉ đạo theo chương trình, kế hoạch; sử dụng quyền hạn của Trưởng ban khi giải quyết công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Thủ trưởng Bộ, ngành và pháp luật về quyết định của mình. Điều hành, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban giao.

3. Chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm phải kịp thời báo cáo Trưởng ban; khi giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Trưởng ban khác thì trực tiếp phối hợp với Phó Trưởng ban đó để xử lý. Trường hợp có ý kiến khác nhau, vượt quá phạm vi quyền hạn được giao thì phải báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

Điều 7. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công tác liên quan đến việc triển khai thực hiện và quản lý điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, phối hợp hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành mình trong việc triển khai thực hiện Chương trình mục

tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người và những công tác được Ban Chỉ đạo phân công theo dõi, phụ trách.

3. Chỉ đạo việc kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình; sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người cho Trưởng ban và Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Phối hợp chuẩn bị nội dung và tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo. Trường hợp không tham dự phiên họp phải báo cáo xin ý kiến Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban và ủy quyền cho người có trách nhiệm họp thay.

Điều 8. Trách nhiệm của Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy

1. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo hoạch định những vấn đề có tính chiến lược để chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm và phòng, chống mua bán người.

2. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện; theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người. Tổng hợp, đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống tội phạm và thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tham gia phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo thông tin giữa các Thành viên Ban Chỉ đạo và thông tin giữa Ban Chỉ đạo 138/CP với Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm các Bộ, ngành, địa phương.

4. Chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết khác phục vụ các phiên họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn về công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

5. Thực hiện nhiệm vụ đầu mối hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người theo quy định của Nhà nước và quy định của Bộ Công an.

6. Lập dự toán, xây dựng tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí và phối hợp theo dõi, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người; đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực, Phó Trưởng ban giao.

Điều 9. Trách nhiệm của Tổ chuyên viên liên ngành giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất với Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống mua bán người.

Điều 10. Chế độ họp và thông tin, báo cáo

1. Định kỳ sáu tháng, một năm Ban Chỉ đạo tổ chức họp để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của các Thành viên Ban Chỉ đạo và xác định chương trình, kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo.

2. Khi có yêu cầu hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên đề, Trưởng ban quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp riêng với một số Thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ ba tháng, sáu tháng, một năm (ngoài các báo cáo đột xuất) về tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người hoặc về các nội dung công tác khác được Ban Chỉ đạo phân công, gửi Trưởng ban và Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo đi công tác, học tập hoặc vì lý do khác không thể thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Ban Chỉ đạo từ sáu tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự, thì Bộ, ngành quản lý trực tiếp Thành viên Ban Chỉ đạo phải có văn bản báo cáo Trưởng ban, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và cử Thành viên khác thay thế.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên liên ngành

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên liên ngành lấy từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm và Chương trình hành động phòng, chống tội phạm mua bán người hàng năm đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các Thành viên Ban Chỉ đạo, Văn phòng Thường trực phòng, chống tội phạm và ma túy và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc nảy sinh, các Thành viên Ban Chỉ đạo báo cáo, đề xuất kịp thời với Trưởng ban để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc